**Mẫu II-3**

**DANH SÁCH NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ, chữ đệm và tên | Chức danh | Ngày, tháng, năm sinh | Số định danh cá nhân[[1]](#footnote-1) *hoặc* Số, ngày, cơ quan cấp CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (đối với người đại diện là người nước ngoài) | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Nơi thường trú | Nơi ở  hiện tại | Địa chỉ liên lạc | Chữ ký |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |
| --- |
| *......, ngày...... tháng...... năm......*  **NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP HỢP TÁC XÃ**  *(Ký và ghi họ tên)[[2]](#footnote-2)* |

1. Nếu cột số 5 ghi Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9, 10. [↑](#footnote-ref-1)
2. Người được ủy quyền đăng ký thành lập ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-2)